

**Kính gửi: Công đoàn cấp trên cơ sở, công đoàn cơ sở trực thuộc
Công đoàn Công Thương Việt Nam**

Thực hiện Văn bản số 2032/TLĐ ngày 13/12/2017 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc thực hiện may, mặc áo đồng phục nhận diện Công đoàn Việt Nam, Công đoàn Công Thương Việt Nam hướng dẫn các cấp công đoàn trong ngành triển khai thực hiện như sau:

1. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam lựa chọn 02 đơn vị là đối tác cung cấp sản phẩm áo nhận diện cán bộ, đoàn viên Công đoàn Việt Nam gồm:

1.1. Công ty Cổ phần may Việt Thắng.

- Địa chỉ: Số 127 Lê Văn Chí, Phường Linh Trung, Q. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh;

- Người đại diện:

+ Bà Nguyễn Thị Hoa- Giám đốc kinh doanh: Điện thoại liên hệ: 0938612668.

+ Ông Nguyễn Chí Tài, Trưởng phòng kinh doanh thị trường trong nước- điện thoại liên hệ: 0166 4661779. Email tai@vigaco.com

1.2. Tổng Công ty Cổ phần may Nhà Bè.

- Địa chỉ: Số 4- Đường Bến Nghé- P. Tân Thuận Đông- Quận 7- TP. Hồ Chí Minh.

- Người đại diện: Ông Nguyễn Việt Cường, Giám đốc CN3 - điện thoại liên hệ: 0983086404. Email cuongnv@dongphucnhabe.com.vn

2. Thông số kỹ thuật của vải và giá của từng sản phẩm:

2.1. Thông số kỹ thuật, chỉ số của vải - (có chi tiết cụ thể gửi kèm)

2.2. Giá cụ thể của từng sản phẩm

STT	CHỦNG LOẠI	ĐƠN GIÁ SẢN PHẨM (VNĐ)		GHI CHÚ
		Tiêu chuẩn 1 test 229	Tiêu chuẩn 2 test 264	
1	Áo sơ mi Nam dài tay	159,500	154,000	
2	Áo sơ mi Nam ngắn tay	148,500	143,500	
3	Áo sơ mi Nữ dài tay	143,500	132,000	
4	Áo sơ mi Nữ ngắn tay	132,000	121,000	

+ Giá trên đã bao gồm: Thuế giá trị gia tăng; logo thêu, theo quy cách của Tổng Liên đoàn; áp dụng cho các mức, số lượng đặt hàng;

+ Giao hàng tại Thành phố Hồ Chí Minh và giá trên có hiệu lực đến ngày 30/6/2018.

Các đơn vị ký hợp đồng với đơn vị khác, không phải 02 đơn vị được Tổng Liên đoàn giới thiệu - yêu cầu sản phẩm phải đảm bảo các tiêu chuẩn, thông số vải theo quy định của Tổng Liên đoàn và giá của từng sản phẩm chỉ được bằng hoặc thấp hơn mức giá nêu trên. Nếu đơn vị ký hợp đồng với giá cao hơn sẽ bị xem xét xuất toán, cá nhân đại diện cho tổ chức Công đoàn ký hợp đồng vượt quy định kinh phí và vải áo không đúng với thông số kỹ thuật của Tổng Liên đoàn phải chịu trách nhiệm khi có thanh, kiểm tra.

4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí may đồng phục áo sơ mi cho cán bộ, đoàn viên công đoàn do các cơ quan, đơn vị chi từ nguồn tài chính của cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý tài chính của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc do cá nhân cán bộ, đoàn viên tự chi trả.

5. Thực hiện việc mặc áo đồng phục cán bộ, đoàn viên Công đoàn Việt Nam

5.1. Thực hiện thống nhất trong cả nước từ ngày 01/02/2018- (*màu vải, mẫu áo theo Quyết định số 1257/QĐ-TLĐ ngày 14/7/2017 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam*).

5.2. Nội dung, quy định sử dụng áo đồng phục cán bộ, đoàn viên Công đoàn Việt Nam.

- Quy định thống nhất mặc vào các ngày thứ hai và thứ sáu hàng tuần;
- Các ngày lễ, ngày truyền thống của đất nước, của tổ chức Công đoàn, của cơ quan, đơn vị;
- Các hội nghị, hội thảo, đại hội, các hoạt động lớn tập trung do tổ chức công đoàn triệu tập, tổ chức;
- Cán bộ công đoàn khi đi công tác tại cơ sở, tiếp xúc, đàm phán với các đối tác, tiếp khách quốc tế,...

6. Tổ chức thực hiện

Công đoàn cấp trên cơ sở, công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Công Thương Việt Nam căn cứ hướng dẫn này triển khai, thực hiện. Rà soát cụ thể, căn cứ vào điều kiện thực tế của đơn vị để triển khai, thực hiện, tránh hình thức, lãng phí.

Trong quá trình tổ chức triển khai có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Công đoàn Công Thương Việt Nam (qua Ban Tuyên giáo).

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTV (báo cáo);
- Các Ban CĐCT VN;
- Website CĐCT VN;
- Lưu VP, TG.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tạ Thị Vân Anh



Add: 478 Minh Khai, Hai Ba Trung, Hanoi, Vietnam
 Tel : (84-24) 2 215 6167 / 6 681 5577
 Fax: (84-24) 3 862 2867
 Email: lab_tri@viendetmay.org.vn
 trungtamthiNghiem@gmail.com
 Website: www.viendetmay.org.vn

VIỆN DỆT MAY VIỆT NAM
VIET NAM TEXTILE RESEARCH INSTITUTE (VTRI)
TRUNG TÂM THÍ NGHIỆM DỆT MAY
TEXTILE TESTING CENTRE (TTC)



PHIẾU BÁO KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM
TEST REPORT

Số TN: 229-27-10-17-1/TNV-1

Tên khách hàng: Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

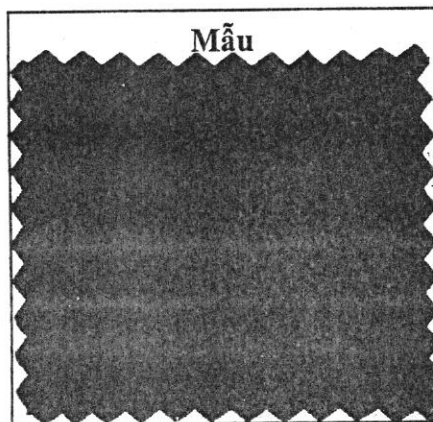
Ngày nhận mẫu: 27-10-2017

Ngày trả kết quả: 30-10-2017

Mẫu được cung cấp và nhận dạng bởi khách hàng

Tên mẫu: Mẫu vải nhận diện áo cán bộ, đoàn viên công đoàn Việt Nam

Mẫu kiểm tra:



Kết quả thí nghiệm:

TT	Chỉ tiêu		Phương pháp thử	Kết quả
1 ⁽¹⁾	Thành phần nguyên liệu		ISO/TR 11827:2012 TCVN 5465-11:2009	Polyeste / Visco: (45,9 / 54,1 ± 1,0)%
2 ⁽²⁾	Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô (40 ⁰ C) (%)	Dọc	TCVN 8041: 2009	- 2,0
		Ngang		- 1,2
3 ⁽³⁾	Độ bền màu giặt (40 ⁰ C) (cấp)	Thay đổi màu		4-5
		Dây màu	Diaxetat	4-5
			Bông	4-5
			Polyamit	4-5
			Polyeste	4-5
			Acrylic	4-5
			Len	4-5
		TCVN 7835-C10: 2007		

(Xem tiếp kết quả trang sau)

Kết quả trên cơ sở mẫu khách hàng cung cấp: 04 miếng (30 x 30)cm và 01 áo mẫu).

Kết quả thử nghiệm chỉ đại diện cho mẫu do khách hàng cung cấp

Không được sao chép một phần bản kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của TTTN Dệt may

Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.



Add: 478 Minh Khai, Hai Ba Trung, Hanoi, Vietnam
 Tel : (84-24) 2 215 6167 / 6 681 5577
 Fax: (84-24) 3 862 2867
 Email: lab_tri@viendetmay.org.vn
 trungtamthiNghiem@gmail.com
 Website: www.viendetmay.org.vn

VIỆN DỆT MAY VIỆT NAM
 VIET NAM TEXTILE RESEARCH INSTITUTE (VTRI)
TRUNG TÂM THÍ NGHIỆM DỆT MAY
 TEXTILE TESTING CENTRE (TTC)



VILAS 089

PHIẾU BÁO KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM
TEST REPORT

Số TN: 229-27-10-17-1/TNV-1

TT	Chỉ tiêu			Phương pháp thử	Kết quả
4 ⁽⁴⁾	Độ bền màu ma sát (cấp)	Khô	Dọc	TCVN 4538: 2007	4-5
			Ngang		4-5
		Ướt	Dọc		4-5
			Ngang		4-5
5 ⁽⁵⁾	Độ bền màu mồ hôi kiềm (cấp)	Thay đổi màu		TCVN 7835-E04: 2010	4-5
		Dây màu	Diaxetat		4-5
			Bông		4-5
			Polyamit		4-5
			Polyeste		4-5
			Acrylic		4-5
			Len		4-5
		Thay đổi màu			4-5
6 ⁽⁶⁾	Độ bền màu mồ hôi axit (cấp)	Dây màu	Diaxetat	4-5	
			Bông	4-5	
			Polyamit	4-5	
			Polyeste	4-5	
			Acrylic	4-5	
			Len	4-5	
		Thay đổi màu		4-5	
		7 ⁽⁷⁾	Độ nhỏ sợi tách từ vải	Dọc (Ne)	TCVN 5095: 1990
Ngang (Ne)	46,6/1				
8	Khối lượng thực tế (g/m ²)			TCVN 8042: 2009	
9	Mật độ	Dọc (sợi/10 cm)		TCVN 1753: 1986	604
		Ngang (sợi/10 cm)			372
10	Kiểu dệt			TCVN 4897: 1989	Vân điểm
11 ⁽⁸⁾	Độ bền	Dọc (N)		TCVN 1754: 1986	621,0
		Ngang (N)			454,4
	Độ giãn	Dọc (%)			41,9
		Ngang (N)			23,5
12 ⁽⁹⁾	Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg)			TCVN 7421-1: 2013	K.p.h.t
13 ⁽¹⁰⁾	Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg)			TCVN 7619-1: 2007 & TCVN 7619-2: 2007	K.p.h.t

(xem tiếp kết quả trang sau)

Kết quả trên cơ sở mẫu khách hàng cung cấp: 04 miếng (30 x 30)cm và 01 áo mẫu).

Kết quả thử nghiệm chỉ đại diện cho mẫu do khách hàng cung cấp

Không được sao chép một phần bản kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của TTTN Dệt may

Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.



Add: 478 Minh Khai, Hai Ba Trung, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-24) 2 215 6167 / 6 681 5577
Fax: (84-24) 3 862 2867
Email: lab_tri@viendetmay.org.vn
trungtamthiNghiem@gmail.com
Website: www.viendetmay.org.vn

VIỆN DỆT MAY VIỆT NAM
VIET NAM TEXTILE RESEARCH INSTITUTE (VTRI)

TRUNG TÂM THÍ NGHIỆM DỆT MAY
TEXTILE TESTING CENTRE (TTC)



PHIẾU BÁO KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM TEST REPORT

Số TN: 229-27-10-17-1/TNV-1

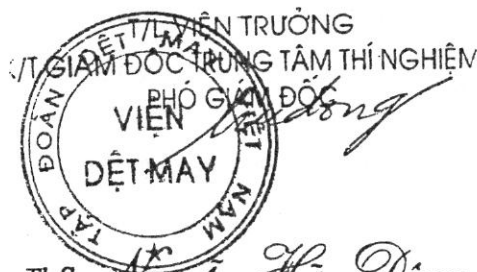
Ghi chú:

- (1): Kết quả được tính dựa trên khối lượng khô sạch có thêm % độ ẩm.
- (2): Máy giặt Wascator; giặt ở 40°C; chương trình giặt bình thường 4(N); 2,0 kg tải trọng khô.
Quy trình làm khô: Phơi phẳng.
Ký hiệu (-): Mẫu thử co; (+): Mẫu thử giãn.
- (3,4,5,6): Đánh giá sự thay đổi màu và dây màu dựa trên thang xám 5 cấp, cấp 1 là kém nhất, cấp 5 là tốt nhất.
- (7): Độ nhỏ sợi tách ra từ vải thành phẩm nên kết quả chỉ gần đúng với độ nhỏ sợi danh nghĩa
- (8): Mẫu được kéo trên máy kéo đứt theo nguyên lý tỷ lệ độ giãn không đổi CRE. Kích thước phần làm việc mẫu là: (50 x 200) mm; tốc độ di chuyển của miệng kẹp là 100 mm/phút.
- (9): K.p.h.t = Không phát hiện thấy (kết quả phân tích ≤ 16 mg/kg).
- (10s): K.p.h.t = Không phát hiện thấy (Kết quả phân tích cho mỗi amin ≤ 10 mg/kg).

Danh sách các amin thơm có thể giải phóng từ chất màu azo

TT	Tên amin	Số CAS	TT	Tên amin	Số CAS
1	4-Aminobiphenyl	92-67-1	12	p-Cresidine	120-71-8
2	Benzidine	92-87-5	13	4,4'-Methylene-bis-(2-chloroaniline)	101-14-4
3	4-Chloro-o-toluidine	95-69-2	14	4,4'-Oxydianiline	101-80-4
4	2-Naphthylamine	91-59-8	15	4,4'-Thiodianiline	139-65-1
5	p-Chloroaniline	106-47-8	16	o-Toluidine	95-53-4
6	2,4-Diaminoanisole	615-05-4	17	2,4-Toluyldiamine	95-80-7
7	4,4'- Diaminobiphenylmethane	101-77-9	18	2,4,5-Trimethylaniline	137-17-7
8	3,3'-Dichlorobenzidine	91-94-1	19	o-Aminoazotoluene	97-56-3
9	3,3'-Dimethoxybenzidine	119-90-4	20	2-Amino-4-nitrotoluene	99-55-8
10	3,3'-Dimethylbenzidine	119-93-7	21	o-Anisidine (2-Methoxyanilin)	90-04-0
11	3,3'-Dimethyl-4,4'-diaminobiphenylmetan	838-88-0	22	4-Aminoazobenzene	60-09-3

*** Hết ***



ThS. Nguyễn Hữu Đồng

Kết quả trên cơ sở mẫu khách hàng cung cấp: 04 miếng (30 x 30)cm và 01 áo mẫu).

Kết quả thử nghiệm chỉ đại diện cho mẫu do khách hàng cung cấp

Không được sao chép một phần bản kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của TTTN Dệt may

Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.



Add: 478 Minh Khai, Hai Ba Trung, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-24) 2 215 6167 / 6 681 5577
Fax: (84-24) 3 862 2867
Email: lab_tri@viendetmay.org.vn
trungtamthiNghiem@gmail.com
Website: www.viendetmay.org.vn

VIỆN DỆT MAY VIỆT NAM
VIET NAM TEXTILE RESEARCH INSTITUTE (VTRI)
TRUNG TÂM THÍ NGHIỆM DỆT MAY
TEXTILE TESTING CENTRE (TTC)



PHIẾU BÁO KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM
TEST REPORT

Số TN: 229-27-10-17-2/TNV-1

Tên khách hàng: Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

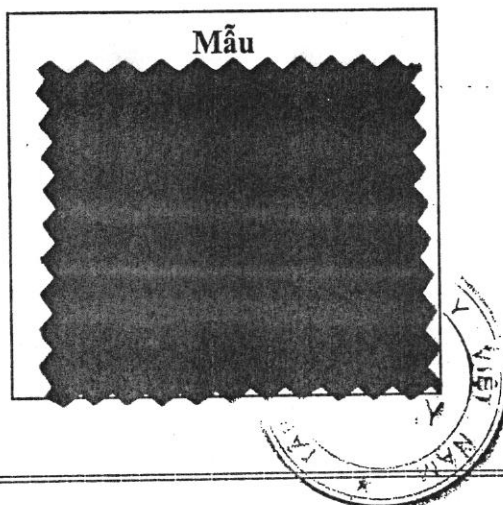
Ngày nhận mẫu: 27-10-2017

Ngày trả kết quả: 02-11-2017

Mẫu được cung cấp và nhận dạng bởi khách hàng

Tên mẫu: Mẫu vải nhận diện áo cán bộ, đoàn viên công đoàn Việt Nam

Mẫu kiểm tra:



Kết quả thí nghiệm:

TT	Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Kết quả
1	Độ bền màu ánh sáng đèn xenon (cấp)	TCVN 7835-B02:2007	> 4

Ghi chú: Đánh giá dựa theo len chuẩn 8 cấp: cấp 1 là kém nhất, cấp 8 là bền nhất.

Phép thử được thực hiện bởi nhà thầu phụ.

T/L VIỆN TRƯỞNG

TRUNG TÂM THÍ NGHIỆM

*** Hết ***



Đào Thị Hải Nam

Kết quả trên cơ sở mẫu khách hàng cung cấp: 04 miếng (30 x 30)cm và 01 áo mẫu

Kết quả thử nghiệm chỉ đại diện cho mẫu do khách hàng cung cấp

Không được sao chép một phần bản kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của TTTN Dệt may

Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.



Add: 478 Minh Khai, Hai Ba Trung, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-24) 2 215 6167 / 6 681 5577
Fax: (84-24) 3 862 2867
Email: lab_tri@viendetmay.org.vn
trungtamthiNghiem@gmail.com
Website: www.viendetmay.org.vn

VIỆN DỆT MAY VIỆT NAM
VIET NAM TEXTILE RESEARCH INSTITUTE (VTRI)
TRUNG TÂM THÍ NGHIỆM DỆT MAY
TEXTILE TESTING CENTRE (TTC)



PHIẾU BÁO KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM
TEST REPORT

Số TN: 264-31-10-17/TNV-1

Tên khách hàng: Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

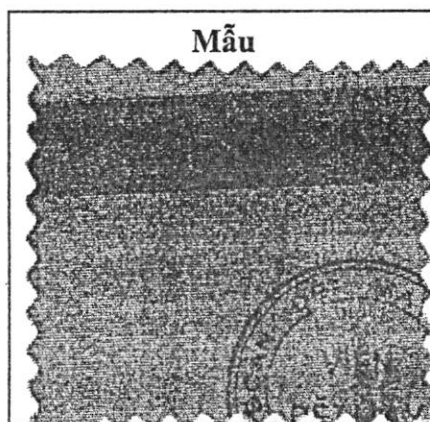
Ngày nhận mẫu: 31-10-2017

Ngày trả kết quả: 02-11-2017

Mẫu được cung cấp và nhận dạng bởi khách hàng

Tên mẫu: Mẫu vải TC MĐC V3095

Mẫu kiểm tra:



Kết quả thí nghiệm:

TT	Chỉ tiêu		Phương pháp thử	Kết quả
1 ⁽¹⁾	Thành phần nguyên liệu		ISO/TR 11827:2012 TCVN 5465-11:2009	Polyeste / Visco: (65,5 / 34,5 ± 1,0)%
2 ⁽²⁾	Thay đổi kích thước sau giặt và làm khô (40 ^o C) (%)	Dọc	TCVN 8041: 2009	-0,5
		Ngang		- 0,1
3 ⁽³⁾	Độ bền màu, giặt (40 ^o C) (cấp)	Thay đổi màu		4-5
		Dây màu	Diaxetat	4-5
			Bông	4-5
			Polyamit	4-5
			Polyeste	4-5
			Acrylic	4-5
			Len	4-5
		TCVN 7835-C10: 2007		

(Xem tiếp kết quả trang sau)

Kết quả trên cơ sở mẫu khách hàng cung cấp: 04 miếng (30 x 30)cm và 01 áo mẫu.

Kết quả thử nghiệm chỉ đại diện cho mẫu do khách hàng cung cấp

Không được sao chép một phần bản kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của TTTN Dệt may

Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.



Add: 478 Minh Khai, Hai Ba Trung, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-24) 2 215 6167 / 6 681 5577
Fax: (84-24) 3 862 2867
Email: lab_tri@viendetmay.org.vn
trungtamthiNghiem@gmail.com
Website: www.viendetmay.org.vn

VIỆN DỆT MAY VIỆT NAM
VIET NAM TEXTILE RESEARCH INSTITUTE (VTRI)
TRUNG TÂM THÍ NGHIỆM DỆT MAY
TEXTILE TESTING CENTRE (TTC)



PHIẾU BÁO KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM
TEST REPORT

Số TN: 264-31-10-17/TNV-1

TT	Chỉ tiêu			Phương pháp thử	Kết quả
4 ⁽⁴⁾	Độ bền màu ma sát (cấp)	Khô	Dọc	TCVN 4538: 2007	4-5
			Ngang		4-5
		Ướt	Dọc		4-5
			Ngang		4-5
5 ⁽⁵⁾	Độ bền màu mồ hôi kiềm (cấp)	Thay đổi màu		TCVN 7835-E04: 2010	4-5
		Dây màu	Diaxetat		4-5
			Bông		4-5
			Polyamit		4-5
			Polyeste		4-5
			Acrylic		4-5
			Len		4-5
		6 ⁽⁶⁾	Độ bền màu mồ hôi axit (cấp)		Thay đổi màu
Dây màu	Diaxetat			4-5	
	Bông			4-5	
	Polyamit			4-5	
	Polyeste			4-5	
	Acrylic			4-5	
	Len			4-5	
7 ⁽⁷⁾	Độ nhỏ sợi tách từ vải			Dọc (Ne)	TCVN 5095: 1990
		Ngang (Ne)	44,4/1		
8	Khối lượng thực tế (g/m ²)			TCVN 8042: 2009	119,2
9	Mật độ	Dọc (sợi/10 cm)		TCVN 1753: 1986	560
		Ngang (sợi/10 cm)			286
10	Kiểu dệt			TCVN 4897: 1989	Vân điểm
11 ⁽⁸⁾	Độ bền	Dọc (N)		TCVN 1754: 1986	644,5
		Ngang (N)			292,4
	Độ giãn	Dọc (%)			13,7
		Ngang (N)			14,2
12 ⁽⁹⁾	Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg)			TCVN 7421-1: 2013	K.p.h.t
13 ⁽¹⁰⁾	Các amin thơm giải phóng từ chất màu azo (mg/kg)			TCVN 7619-1: 2007 & TCVN 7619-2: 2007	K.p.h.t

(xem tiếp kết quả trang sau)

Kết quả trên cơ sở mẫu khách hàng cung cấp: 04 miếng (30 x 30)cm và 01 áo mẫu).

Kết quả thử nghiệm chỉ đại diện cho mẫu do khách hàng cung cấp

Không được sao chép một phần bản kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của TTTN Dệt may

Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.



Add: 478 Minh Khai, Hai Ba Trung, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-24) 2 215 6167 / 6 681 5577
Fax: (84-24) 3 862 2867
Email: lab_tri@viendetmay.org.vn
trungtamthiNghiem@gmail.com
Website: www.viendetmay.org.vn

VIỆN DỆT MAY VIỆT NAM
VIET NAM TEXTILE RESEARCH INSTITUTE (VTRI)
TRUNG TÂM THÍ NGHIỆM DỆT MAY
TEXTILE TESTING CENTRE (TTC)



PHIẾU BÁO KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM
TEST REPORT

SỐ TN: 264-31-10-17/TNV-1

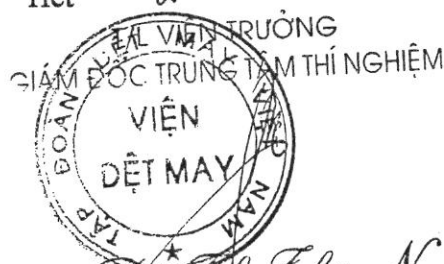
Ghi chú:

- (1): Kết quả được tính dựa trên khối lượng khô sạch có thêm % độ ẩm.
- (2): Máy giặt Wascator; giặt ở 40°C; chương trình giặt bình thường 4(N); 2,0 kg tải trọng khô.
Quy trình làm khô: Phơi phẳng.
Ký hiệu (-): Mẫu thử co; (+): Mẫu thử giãn.
- (3,4,5,6): Đánh giá sự thay đổi màu và dây màu dựa trên thang xám 5 cấp, cấp 1 là kém nhất, cấp 5 là tốt nhất.
- (7): Độ nhỏ sợi tách ra từ vải thành phẩm nên kết quả chỉ gần đúng với độ nhỏ sợi danh nghĩa
- (8): Mẫu được kéo trên máy kéo đứt theo nguyên lý tỷ lệ độ giãn không đổi CRE. Kích thước phần làm việc mẫu là: (50 x 200) mm; tốc độ di chuyển của miệng kẹp là 100 mm/phút.
- (9): K.p.h.t = Không phát hiện thấy (kết quả phân tích ≤ 16 mg/kg).
- (10s): K.p.h.t = Không phát hiện thấy (Kết quả phân tích cho mỗi amin ≤ 10 mg/kg).

Danh sách các amin thơm có thể giải phóng từ chất màu azo

TT	Tên amin	Số CAS	TT	Tên amin	Số CAS
1	4-Aminobiphenyl	92-67-1	12	p-Cresidine	120-71-8
2	Benzidine	92-87-5	13	4,4'-Methylene-bis-(2-chloroaniline)	101-14-4
3	4-Chloro-o-toluidine	95-69-2	14	4,4'-Oxydianiline	101-80-4
4	2-Naphthylamine	91-59-8	15	4,4'-Thiodianiline	139-65-1
5	p-Chloroaniline	106-47-8	16	o-Toluidine	95-53-4
6	2,4-Diaminoanisole	615-05-4	17	2,4-Toluylendiamine	95-80-7
7	4,4'- Diaminobiphenylmethane	101-77-9	18	2,4,5-Trimethylaniline	137-17-7
8	3,3'-Dichlorobenzidine	91-94-1	19	o-Aminoazotoluene	97-56-3
9	3,3'-Dimethoxybenzidine	119-90-4	20	2-Amino-4-nitrotoluene	99-55-8
10	3,3'-Dimethylbenzidine	119-93-7	21	o-Anisidine (2-Methoxyanilin)	90-04-0
11	3,3'-Dimethyl-4,4'-diaminobiphenylmetan	838-88-0	22	4-Aminoazobenzene	60-09-3

*** Hết ***



Phù Chai Thái Nam

Kết quả trên cơ sở mẫu khách hàng cung cấp: 04 miếng (30 x 30)cm và 01 áo mẫu).

Kết quả thử nghiệm chỉ đại diện cho mẫu do khách hàng cung cấp

Không được sao chép một phần bản kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của TTTN Dệt may

Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.